PHIẾU HỌC TẬP – ĐIỀN KHUYẾT

Bài 1: TRUYỆN ĐỒNG THOẠI

Tri thức Ngữ văn – Truyện và truyện đồng thoại

Họ và tên:…… **Lớp:**……

I. Khái niệm

1. Truyện là loại tác phẩm văn học kể lại một _____, có _____, _____, _____, _____ diễn ra các sự việc.

2. Truyện đồng thoại là truyện viết cho _____, có nhân vật thường là _____ hoặc _____ được _____. Các nhân vật này vừa mang những _____ vốn có của loài vật hoặc đồ vật vừa mang _____ của con người.

II. Đặc điểm của truyện

1. Cốt truyện

Cốt truyện là yếu tố _____ của truyện kể, gồm các _____ chính được sắp xếp theo một _____ nhất định: có _____, _____ và _____.

2. Nhân vật

Nhân vật là đối tượng có _____, _____, _____, _____, _____, _____… được nhà văn _____ trong tác phẩm. Nhân vật thường là _____ nhưng cũng có thể là _____, _____, _____, _____.

3. Người kể chuyện

Người kể chuyện là nhân vật do _____ tạo ra để _____ câu chuyện.

- Ngôi thứ nhất: xưng _____.
- Ngôi thứ ba: người kể _____.

4. Lời người kể chuyện và lời nhân vật

- Lời người kể chuyện đảm nhận việc _____ các sự việc trong câu chuyện, bao gồm cả việc thuật lại mọi _____ của nhân vật và _____ bối cảnh _____, _____ của các sự việc, hoạt động ấy.

LIVEWORKSHEETS

- Lời nhân vật là _____ trực tiếp của nhân vật (_____, _____), có thể được trình bày _____ hoặc _____ với lời người kể chuyện.

III. Ghi nhớ

Truyện và truyện đồng thoại giúp người đọc hiểu về _____, _____ và những _____ được gửi gắm thông qua cốt truyện và nhân vật.

Gợi ý: Học sinh đọc kĩ phần Tri thức Ngữ văn trong SGK để hoàn thành phiếu học tập.

LIVEWORKSHEETS